|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****QUẢNG NAM** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** **KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022****Môn: ĐỊA LÍ - Lớp 9**

|  |
| --- |
| **MÃ ĐỀ: A**  |

 |

*(Hướng dẫn chấm này gồm 01 trang)*

**A/ TRẮC NGHIỆM: *(5,0 điểm)*** *Mỗi câu trả lời đúng: 0,33 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án đúng** | C | C | B | D | C | A | A | C |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án đúng** | D | C | A | B | A | D | D |

**B/ TỰ LUẬN: *(5,0 điểm)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1*****(3,0đ)*** | **a** | **Nêu đặc điểm đô thị hóa ở nước ta.**  | **1,5** |
|  |  - Quá trình đô thị hóa đang diễn ra với tốc độ ngày càng cao. - Số dân đô thị và tỉ lệ dân đô thị tăng.  - Quy mô các đô thị được mở rộng. - Lối sống thành thị lan tỏa ... - Trình độ đô thị hóa thấp. - Phần lớn các đô thị nước ta thuộc loại vừa và nhỏ. | 0,250,250,250,250,250,25 |
| **b** | **Chứng minh: Vùng Đồng bằng sông Hồng có nhiều tài nguyên du lịch tự nhiên thuận lợi cho việc phát triển ngành du lịch.**  | **1,5** |
|  |  - Có các bãi tắm: Đồ Sơn, Cát Bà. - Có các vườn quốc gia: Tam Đảo, Ba Vì, Cúc Phương, Xuân Thủy, Cát Bà. - Có các hang động du lịch: Tam Cốc - Bích Động, Tràng An (Ninh Bình), Hương Tích, ...*(HS cần nêu được tên 2 trong số các vườn quốc gia, các hang động du lịch của vùng)* | 0,50,50,5 |
| **2*****(2,0đ)*** |  | **Dựa vào bảng số liệu trên, em hãy nêu nhận xét về cơ cấu và sự thay đổi cơ cấu lao động theo ngành ở nước ta.** | **2,0** |
|  | - Về cơ cấu lao động: chiếm tỉ trọng cao nhất là nông - lâm - ngư nghiệp, tiếp đến là dịch vụ, thấp nhất là ngành công nghiệp - xây dựng. - Về sự thay đổi cơ cấu lao động theo ngành: + Tỉ trọng lao động các ngành nông - lâm - ngư nghiệp giảm mạnh (giảm 35,6%). + Tỉ trọng lao động các ngành công nghiệp - xây dựng tăng (tăng 18,2%). + Tỉ trọng lao động các ngành dịch vụ tăng (tăng 17,4%). | 0,50,50,50,5 |

 \* *Học sinh có thể diễn đạt theo các cách khác nhau nhưng có ý đúng thì chấm theo điểm tối đa của mỗi ý.*

--- HẾT ---

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****QUẢNG NAM** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** **KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022****Môn: ĐỊA LÍ - Lớp 9**

|  |
| --- |
| **MÃ ĐỀ: B**  |

 |

*(Hướng dẫn chấm này gồm 01 trang)*

**A/ TRẮC NGHIỆM: *(5,0 điểm)*** *Mỗi câu trả lời đúng: 0,33 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án đúng** | A | A | C | B | D | C | B | D |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án đúng** | D | C | A | A | C | B | B |

**B/ TỰ LUẬN: *(5,0 điểm)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1*****(3,0đ)*** | **a** | **Nêu đặc điểm đô thị hóa ở nước ta.** | **1,5** |
|  |  - Quá trình đô thị hóa đang diễn ra với tốc độ ngày càng cao. - Số dân đô thị và tỉ lệ dân đô thị tăng.  - Quy mô các đô thị được mở rộng. - Lối sống thành thị lan tỏa ... - Trình độ đô thị hóa thấp. - Phần lớn các đô thị nước ta thuộc loại vừa và nhỏ. | 0,250,250,250,250,250,25 |
| **b** | **Chứng minh: Vùng Bắc Trung Bộ có nhiều tài nguyên du lịch tự nhiên thuận lợi cho việc phát triển ngành du lịch.**  | **1,5** |
|  |  - Có các bãi tắm: Sầm Sơn, Cửa Lò, Thiên Cầm, Nhật Lệ, Lăng Cô, ... - Có các vườn quốc gia: Bạch Mã, Phong Nha - Kẻ Bàng, Vũ Quang, Pù Mát, Bến En.  - Có các hang động du lịch (Di sản thiên nhiên thế giới): Phong Nha - Kẻ Bàng.*(HS cần nêu được tên 2 trong số các bãi tắm, các vườn quốc gia của vùng)* | 0,50,50,5 |
| **2*****(2,0đ)*** |  | **Dựa vào bảng số liệu trên, em hãy nêu nhận xét về cơ cấu và sự thay đổi cơ cấu lao động theo ngành ở nước ta.** | **2,0** |
|  | - Về cơ cấu lao động: chiếm tỉ trọng cao nhất là nông - lâm - ngư nghiệp, tiếp đến là dịch vụ, thấp nhất là ngành công nghiệp - xây dựng. - Về sự thay đổi cơ cấu lao động theo ngành: + Tỉ trọng lao động các ngành nông - lâm - ngư nghiệp giảm mạnh (giảm 35,6%). + Tỉ trọng lao động các ngành công nghiệp - xây dựng tăng (tăng 18,2%). + Tỉ trọng lao động các ngành dịch vụ tăng (tăng 17,4%). | 0,50,50,50,5 |

 \* *Học sinh có thể diễn đạt theo các cách khác nhau nhưng có ý đúng thì chấm theo điểm tối đa của mỗi ý.*

--- HẾT ---